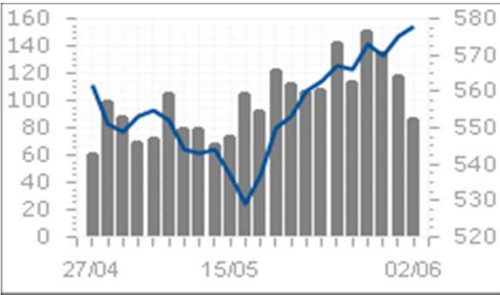


## HOSE 02/06/2015

VNINDEX	570.30	-4.68	-0.81%
KLGD	123,887,116	CP	
GTGD	1,911.39	Tỷ	
GTR NDTNN	141.67	Tỷ	
CP Tăng giá	67	CP	
CP Giảm giá	147	CP	
CP Đứng giá	90	CP	

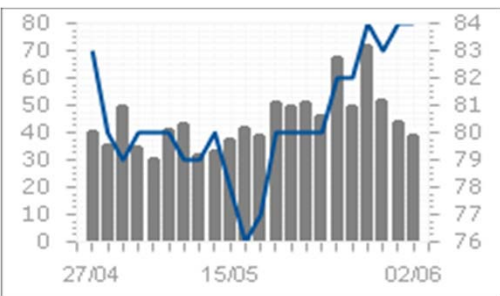


## Tâm điểm

- ▶ **Nỗ lực vượt kháng cự không thành, chỉ số điều chỉnh giảm**
- ▶ **Bất chấp thị trường giảm, khối ngoại vẫn tích cực mua ròng trên cả 2 sàn**
- ▶ **Phân tích kỹ thuật**
- ▶ **Nhận định thị trường**
- ▶ **Giao dịch của khối ngoại trên HOSE**
- ▶ **Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp**
- ▶ **Diễn biến vĩ mô thế giới**

## HNX 02/06/2015

HNXINDEX	83.15	-0.74	-0.88%
KLGD	53,890,971	CP	
GTGD	640.65	Tỷ	
GTR NDTNN	16.00	Tỷ	
CP Tăng giá	80	CP	
CP Giảm giá	111	CP	
CP Đứng giá	188	CP	



## Thị trường / Ngành

Thị trường / Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
<b>Theo thị trường</b>					
HOSE	1,070,424	12.6	2.5	18.4%	9.2%
HNX	140,954	10.0	1.7	11.4%	4.3%
<b>Toàn bộ thị trường</b>	<b>1,211,378</b>	<b>12.5</b>	<b>2.4</b>	<b>18.2%</b>	<b>8.8%</b>

Theo ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Nhựa, cao su & sợi	7,265	9.9	0.9	8.8%	5.3%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	29,310	6.6	1.4	18.3%	9.9%
Thép và sản phẩm thép	31,008	8.7	1.3	18.7%	9.4%
Khai khoáng	12,046	92.1	6.5	-5.7%	-4.5%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	26,673	8.6	1.5	18.8%	9.2%
Xây dựng	36,815	11.6	1.3	8.9%	3.2%
Máy công nghiệp	8,217	7.1	1.1	16.5%	10.7%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	11,759	8.3	1.5	19.2%	14.1%
Lốp xe	8,419	11.4	2.6	23.1%	10.4%
Nuôi trồng nông & hải sản	23,096	14.9	2.6	21.9%	8.0%
Thực phẩm	193,183	20.8	4.3	21.9%	15.5%
Dược phẩm	14,197	10.7	2.2	20.8%	13.9%
Phần mềm	17,909	10.4	2.1	21.2%	8.1%
Sản xuất & phân phối điện	29,888	7.2	1.4	21.4%	10.2%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	123,175	8.7	3.0	36.3%	25.0%
Bảo hiểm nhân thọ	24,225	19.5	1.9	10.3%	2.4%
Môi giới chứng khoán	24,297	12.8	1.3	10.1%	6.0%
Ngân hàng	335,546	15.1	1.8	11.0%	0.8%
Bất động sản	155,095	15.9	2.2	12.6%	3.7%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	29,077	6.5	1.2	20.3%	8.5%

## VN30 & HNX30 INDEX

VN30	588.63	-4.98	-0.84%
HNX30	158.02	-1.04	-0.65%

## Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

**Nhận định VietinbankSc**

**Nhận định:**

1. Các chỉ số bị áp lực bán mạnh khi vượt ngưỡng kháng cự không thành. Sự gia tăng của khối lượng cùng với mức sụt giảm mạnh vào cuối phiên là tín hiệu không tốt, trong ngắn hạn thị trường có thể điều chỉnh giảm. Khả năng mức độ điều chỉnh có thể không lớn do vẫn được hỗ trợ tích cực từ lực cầu khối ngoại.

Vùng hỗ trợ cho đợt điều chỉnh: Vn-Index: 560-565, HNX-Index: 82

**2. Chiến lược đầu tư:**

- Giảm tỷ trọng cổ phiếu nếu có sự gia tăng mạnh về thanh khoản khi thị trường giảm hoặc tăng về mặt chỉ số nhưng giảm thanh khoản.
- Có thể mua khi chỉ số về vùng hỗ trợ hoặc vượt 580 với thanh khoản gia tăng

▶ **Tin doanh nghiệp**

**Tin doanh nghiệp**

**CTG - Lãi ròng quý I đạt 1.245,09 tỷ đồng**

Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (CTG) công bố báo cáo tài chính hợp nhất quý I/2015. Theo đó, thu nhập lãi thuần trong quý của Ngân hàng đạt 4.692,4 tỷ đồng, tăng 9% so với cùng kỳ và lãi thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh đạt xấp xỉ 100 tỷ đồng, gấp 4,26 lần. Tuy nhiên, lãi thuần từ hoạt động dịch vụ lại giảm 13,2% khi đạt 270,93 tỷ đồng; hoạt động kinh doanh ngoại hối đạt vốn ven 37,3 tỷ đồng trong khi cùng kỳ là 122,5 tỷ đồng và lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư lỗ 43,23 tỷ đồng, trong khi quý I/2014 có 5,3 tỷ đồng. Hoạt động khác cũng mang về cho CTG khoản lãi 184,6 tỷ đồng, cao gấp nhiều lần so với khoản lỗ 33,16 tỷ đồng ở quý I/2014; thu nhập từ hoạt động góp vốn mua cổ phần là 14,5 tỷ đồng, chỉ bằng 35,73% so với cùng kỳ. Kỳ này, CTG dành trên 1.510,2 tỷ đồng cho dự phòng rủi ro tín dụng, cao hơn gần 50% so với cùng kỳ. Sau khi giảm trừ các chi phí liên quan, lãi ròng quý I của CTG ở mức 1.245,09 tỷ đồng

**CMT - Lãi quý I chỉ bằng 43,7% so với cùng kỳ**

CTCP Công nghệ mạng & Truyền thông (CMT) công bố báo cáo tài chính hợp nhất quý I/2015 với 43,2 tỷ đồng doanh thu thuần và 150 triệu đồng lợi nhuận sau thuế.

**CMG - Quý IV NĐTC 2014-2015 lãi ròng trên 21 tỷ đồng**

Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC (CMG) công bố báo cáo tài chính hợp nhất quý IV niên độ tài chính 2014 – 2015. Theo đó, doanh thu thuần trong quý của CMG ở mức 936 tỷ đồng, tăng 85,6% so với cùng kỳ và lãi gộp đạt 123,6 tỷ đồng, tăng 29,4%. Giảm trừ các chi phí liên quan, lãi ròng quý IV của CMG đạt 21,02 tỷ đồng trong khi cùng kỳ lỗ 626,9 triệu đồng. Lũy kế cả niên độ tài chính 2014-2015 CMG lãi ròng 101,124 tỷ đồng, bỏ xa con số gần 17 tỷ đồng ở cùng kỳ niên độ.

**DHA, lãi quý I gấp gần 8 lần so với cùng kỳ**

Công ty Cổ phần Hóa An (DHA) công bố báo cáo tài chính quý I/2015 với 8,6 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, tăng gấp 7,95 lần so với cùng kỳ.

**Diễn biến vĩ mô trong nước**

**Khối ngoại chuyển sang mua ròng trái phiếu Chính phủ**

Theo HNX, giá trị giao dịch mua của nhà đầu tư nước ngoài theo phương thức outright đạt hơn 9,3 nghìn tỷ đồng, giá trị giao dịch bán outright đạt hơn 7.800 tỷ đồng. Do đó, trong tháng 5, khối ngoại đã mua ròng khoảng 1.500 tỷ đồng TPCP theo phương thức outright. Giá trị giao dịch mua của khối ngoại theo phương thức repos đạt hơn 727 tỷ đồng; không có giao dịch bán repos của nhà đầu tư nước ngoài. Do vậy, tổng khối lượng mua ròng của khối ngoại trên cả hai phương thức outright và repos đạt 2.227 tỷ đồng. Tháng trước, khối ngoại bán ròng hơn 1.700 tỷ đồng trái phiếu Chính phủ (TPCP).

**Nhà đầu tư ngoại vào thị trường chứng khoán đạt kỷ lục**

Theo thông báo của Trung tâm Lưu ký chứng khoán (VSD), trong tháng 5, đã có thêm 100 nhà đầu tư nước ngoài, bao gồm 18 tổ chức và 82 cá nhân được VSD cấp mã số giao dịch chứng khoán. Đây là tháng mà lượng nhà đầu tư ngoại được cấp mã số giao dịch nhiều nhất kể từ đầu năm. Riêng lượng nhà đầu tư cá nhân gấp hơn 2 lần tháng trước và cũng lớn hơn nhiều so với những con số của các tháng trước đó trong năm. Như vậy, tính đến ngày 31/5, VSD đã cấp mã số giao dịch chứng khoán cho 17.876 nhà đầu tư nước ngoài, trong đó có 2.672 nhà đầu tư tổ chức và 15.204 nhà đầu tư cá nhân.

**Cả nước nhập siêu 2,97 tỷ USD trong 5 tháng**

Theo Báo cáo tình hình hoạt động ngành công nghiệp và thương mại tháng 5 và 5 tháng đầu năm 2015 của Bộ Công thương, tính chung 5 tháng, cả nước nhập siêu 2,97 tỷ USD, bằng khoảng 4,7% tổng kim ngạch xuất khẩu.

**HOSE** 02/06/2015 VNINDEX 570.30 -4.68 -0.81% 123,887,116 CP 1,911.39 bil VND

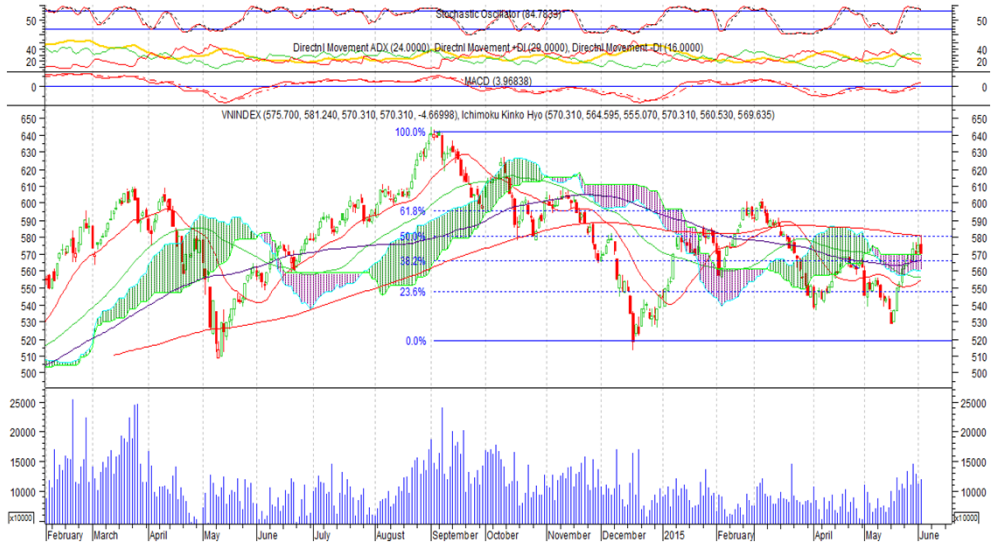
### Nỗ lực vượt kháng cự không thành, chỉ số điều chỉnh giảm

-VN-INDEX đạt 570.30 điểm, giảm 4.68 điểm tương ứng giảm 0.81%. Mẫu hình Shooting Star thứ 3 hình thành với điểm cao nhất gần vùng kháng cự 580, giao cắt với MA200 và Fibonacci 50%, lần thứ 3 test không thành mốc 580 và bị áp lực bán mạnh khiến chỉ số xuống thấp nhất trong phiên

- Đường MACD tiếp tục tăng mạnh lên phía trên đường zero cũng cố xu hướng tăng trung hạn.

- Thị trường sẽ chịu áp lực điều chỉnh cao khi không vượt qua được kháng cự 580.

- Hỗ trợ cho đợt điều chỉnh: 560-565



### HOSE Top 5 theo KLGD

FLC	0.1 (1.1%)	15,380,090
SSI	0.3 (1.4%)	8,981,710
HAI	0.2 (2.1%)	6,276,650
OGC	-0.1 (-3.6%)	3,883,440
BID	-0.3 (-1.4%)	3,699,620

### HOSE Top 5 theo % tăng

LM8	1.6 (6.6%)	2,560
TYA	0.6 (6.2%)	32,120
CMX	0.4 (6.0%)	165,950
SSC	3 (5.8%)	10
TCO	0.6 (5.5%)	14,840

### HOSE Top 5 theo % giảm

VNS	-7.9 (-20.2%)	2,330
BCI	-2.9 (-14.4%)	3,950
AVF	-0.1 (-7.7%)	782,640
ACC	-2.3 (-7.0%)	8,740
STG	-1.8 (-6.7%)	210

### HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

SSI	84.2 tỷ	3,821,010
VCB	25.2 tỷ	534,520
VIC	14.5 tỷ	297,750
TSC	7.2 tỷ	339,430
EIB	5.3 tỷ	394,280

### HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

HPG	-7.1 tỷ	- 270,860
SBT	-3.6 tỷ	- 299,000
HHS	-3.4 tỷ	- 117,200
BID	-3.1 tỷ	- 150,990
PVD	-2.9 tỷ	- 55,820

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	5,729,200	141.67

### Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Giao dịch phiên buổi sáng diễn ra khá tích cực, thị trường được hỗ trợ bởi các dòng cổ phiếu dẫn dắt như ngân hàng, bất động sản, dầu khí...
- ▶ Khi chỉ số tiến tới mốc 580, đà tăng giảm dần, áp lực bán tăng lên đặc biệt ở dòng ngân hàng. Chỉ số đã liên tục giằng co song nhanh chóng mất điểm mạnh
- ▶ Chỉ số 3 lần vượt mốc 580 thất bại, cùng với sự gia tăng về khối lượng cho tín hiệu xấu do áp lực bán gia tăng, nhà đầu tư nên thận trọng hơn khi mua vào
- ▶ Độ rộng thị trường lên tới 10 điểm, các cổ phiếu lớn chỉ VCB tăng nhẹ 200đ, VNM tham chiếu, còn lại GAS, VIC, CTG, BID, MSN, BVH...đều giảm đở
- ▶ Lực cầu từ khối ngoại khá mạnh với giá trị mua ròng đạt hơn 141 tỷ đồng. Mua nhiều ở SSI với 84.2 tỷ, VCB 25.2 tỷ, VIC 14.5 tỷ...Bán ròng HPG, SBT, HHS, BID, PVD...

### HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
VCB	2,665.0	45.9	122,324.43	26.8	2.7	10.3%	0.9%
GAS	1,894.4	61.5	116,505.48	8.7	3.1	37.3%	25.9%
VNM	1,000.1	106.0	106,012.57	17.0	5.0	32.2%	24.9%
CTG	3,723.4	19.1	71,117.03	12.6	1.3	10.6%	0.9%
VIC	1,458.8	48.1	70,167.74	27.0	3.4	13.1%	2.9%
MSN	735.8	83.5	61,439.98	51.9	4.1	8.1%	2.5%
BID	2,811.2	20.6	57,910.77	11.1	1.7	15.8%	0.9%
BVH	680.5	35.4	24,088.69	19.5	1.9	10.3%	2.4%
STB	1,142.5	18.1	20,679.46	9.5	1.1	12.5%	1.2%
HPG	732.9	26.3	19,276.50	6.6	1.6	25.2%	13.7%

### HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVD	302.7	51.5	15,586.85	6.9	1.3	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	19.1	71,117.03	12.6	1.3	19.6	GIU
SSI	427.3	21.9	9,358.45	13.4	1.6	NA	TH.DOI
FPT	397.5	43.7	17,368.81	10.4	2.1	NA	TH.DOI
BID	2,811.2	20.6	57,910.77	11.1	1.7	NA	TH.DOI
GAS	1,894.4	61.5	116,505.48	8.7	3.1	NA	TH.DOI

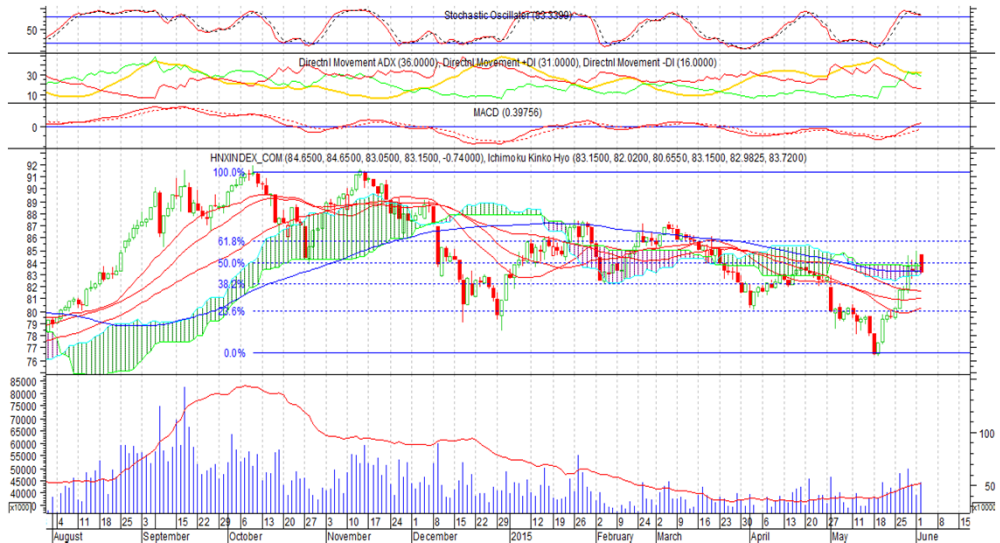
STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán	KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán
<b>HOSE Top 25</b>		Mua ròng NDTNN									
1	SSI	48,640,445	0.38%	4,100,660	90.38	279,650	6.16	50,000	1.10	50,000	1.10
2	VCB	235,932,941	0.21%	1,343,750	63.21	809,230	37.98	605,000	28.26	605,000	28.26
3	VIC	195,376,356	0.16%	313,140	15.22	15,390	0.75	232,384	11.34	232,384	11.34
4	TSC	12,070,512	0.05%	339,430	7.18	-	-	-	-	-	-
5	EIB	52,659,654	0.26%	421,900	5.69	27,620	0.37	-	-	-	-
6	STB	296,904,398	0.06%	218,400	4.01	15,000	0.27	-	-	-	-
7	DPM	92,071,585	0.25%	127,770	3.78	5,250	0.15	50,900	1.51	50,900	1.51
8	GAS	886,152,120	0.02%	55,000	3.41	-	-	-	-	-	-
9	CMG	31,528,285	2.18%	227,850	3.29	-	-	-	-	-	-
10	VHC	19,925,748	27.44%	80,000	2.99	12,670	0.47	-	-	-	-
11	MSN	96,435,804	35.02%	54,860	4.60	26,350	2.21	-	-	-	-
12	HBC	3,656,832	42.63%	118,980	2.85	24,400	0.58	-	-	-	-
13	NCT	11,181,537	4.13%	27,420	2.70	5,650	0.56	-	-	-	-
14	BVH	166,835,537	24.48%	70,830	2.55	17,720	0.64	-	-	-	-
15	ITA	290,629,382	14.34%	260,670	1.68	6,470	0.04	-	-	-	-
16	KBC	90,497,174	29.98%	117,260	1.83	20,000	0.31	-	-	-	-
17	FLC	141,244,212	11.32%	165,300	1.48	3,000	0.03	-	-	-	-
18	PPC	102,801,268	17.49%	64,840	1.45	2,100	0.05	-	-	-	-
19	VNE	21,545,188	15.19%	94,880	1.35	-	-	-	-	-	-
20	CTG	11,837,317	29.68%	115,000	2.25	46,400	0.91	-	-	-	-
21	PTB	5,323,300	4.64%	23,410	1.16	-	-	-	-	-	-
22	PVT	88,164,030	14.54%	84,360	0.97	-	-	-	-	-	-
23	HT1	127,773,587	8.82%	153,050	3.23	122,490	2.58	-	-	-	-
24	SKG	1,221,104	42.89%	10,200	0.63	-	-	-	-	-	-
25	IJC	98,769,265	12.98%	54,240	0.62	-	-	-	-	-	-

<b>HOSE Top 25</b>		Bán ròng NDTNN									
1	HPG	43,089,146	40.18%	289,410	7.63	560,270	14.76	-	-	-	-
2	SBT	43,206,570	19.90%	-	-	299,000	3.63	-	-	-	-
3	HHS	27,525,918	24.20%	18,000	0.52	135,200	3.89	-	-	-	-
4	BID	798,575,686	1.59%	210,600	4.48	361,590	7.58	-	-	-	-
5	PVD	32,586,415	38.25%	345,800	17.97	401,620	20.84	25,710	1.34	25,710	1.34
6	DRC	8,585,265	38.67%	11,340	0.71	47,920	3.01	-	-	-	-
7	DIG	37,472,985	28.04%	-	-	194,000	2.14	-	-	-	-
8	VSH	44,476,010	27.43%	-	-	148,920	2.12	-	-	-	-
9	HTI	11,033,978	4.77%	28,120	0.37	191,030	2.48	-	-	-	-
10	HAG	136,188,114	25.34%	129,760	2.28	221,120	3.88	-	-	-	-
11	HSG	5,689,053	43.36%	360	0.01	30,830	1.14	-	-	-	-
12	DHC	5,382,985	14.69%	22,900	0.50	68,370	1.47	-	-	-	-
13	TDH	23,951	48.94%	7,790	0.12	64,190	1.03	-	-	-	-
14	VNM	2,168	49.00%	2,160	0.23	7,980	0.84	20,000	2.26	20,000	2.26
15	SJS	38,496,168	10.50%	-	-	26,210	0.54	-	-	-	-
16	LCG	9,791,668	36.16%	-	-	65,000	0.53	-	-	-	-
17	LSS	26,223,075	11.54%	-	-	45,800	0.45	-	-	-	-
18	HVG	49,514,872	14.32%	4,500	0.09	25,000	0.51	-	-	-	-
19	DXG	32,798,525	18.13%	-	-	22,100	0.36	-	-	-	-
20	KHP	14,315,841	14.55%	16,000	0.20	42,470	0.52	-	-	-	-
21	CDO	9,780,990	0.10%	-	-	15,000	0.30	-	-	-	-
22	DPR	10,422,000	24.76%	-	-	7,000	0.23	-	-	-	-
23	ACC	3,247,570	16.52%	10	0.00	7,120	0.22	-	-	-	-
24	CTD	1	49.00%	-	-	2,500	0.20	-	-	-	-
25	NNC	3,487,447	22.48%	6,700	0.34	10,000	0.51	-	-	-	-

**HNX** 02/06/2015 HNX-Index 83.15 -0.74 -0.88% 53,890,971 CP 640.65 bil. VND

### Nỗ lực vượt kháng cự không thành, chỉ số điều chỉnh giảm

-HNX-INDEX đạt 83.15 điểm, giảm 0.74 điểm tương ứng giảm 0.88 %. Mẫu hình Bearish Engulfing hình thành khi chỉ số test lại MA100 cho cảnh báo đảo chiều giảm  
 - Đường MACD đi ngang vẫn tiếp tục nằm phía trên đường zero cho thấy xu hướng tăng trung hạn chưa bị phá vỡ.  
 - Stochastic Oscillator sụt giảm gần sát đường biên quá mua, cùng với sự gia tăng về khối lượng cho thấy áp lực bán sẽ tăng trong phiên tới. Cảnh báo bán trong ngắn hạn.  
 Vùng hỗ trợ: 82 điểm



### HNX Top 5 theo KLGD

FIT	0.5 (3.5%)	6,836,720
KLF	-0.1 (-1.3%)	5,956,770
SHB	-0.1 (-1.2%)	4,716,160
PVC	1.1 (5.1%)	2,166,560
SCR	-0.3 (-4.2%)	2,134,170

### HNX Top 5 theo % tăng

BXH	1.1 (10.0%)	100
SEB	2.4 (9.9%)	100
PDC	0.7 (9.9%)	61,900
CX8	0.6 (9.8%)	100
SHN	1.1 (9.7%)	406,210

### HNX Top 5 theo % giảm

MCO	-0.3 (-10.0%)	1,600
PHH	-0.7 (-9.9%)	52,800
KTS	-1.5 (-9.8%)	100
SDN	-2.9 (-9.8%)	400
SDY	-0.7 (-9.7%)	26,400

### HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

VND	6,2 tỷ	512,000
HUT	2,6 tỷ	192,100
VCG	2,6 tỷ	185,000
BCC	2,6 tỷ	153,900
BVS	1,4 tỷ	100,000

### HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

AAA	-2,3 tỷ	177,700
NDN	-1,6 tỷ	127,900
LAS	-0,6 tỷ	20,000
IVS	-0,5 tỷ	32,500
BAM	-0,1 tỷ	25,000

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	1,133,367	16.00

### Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Chỉ số mở cửa tăng mạnh ở mức cao nhất trong ngày, song áp lực chốt lời gia tăng khiến chỉ số dần thoái lui, đóng cửa ở mức thấp nhất
- ▶ Cây nến đỏ thân dài cho thấy độ rộng thị trường khá lớn, cùng với sự gia tăng của khối lượng cho tín hiệu xấu, lực bán ra đang khá mạnh và sẽ tiếp tục
- ▶ Nhóm cổ phiếu lớn chỉ có PVS tăng nhẹ 100đ, BVS tăng 200đ, còn lại đều giảm như ACB giảm 600đ, VCG giảm 200đ, SHB giảm 100đ, SCR giảm 300đ...
- ▶ FIT vươn lên dẫn đầu về thanh khoản với gần 7 triệu đơn vị, tiếp đến KLF gần 6 triệu, SHB đạt 4.7 triệu, PVC, SCR hơn 2.1 triệu...
- ▶ Khối ngoại mua ròng tích cực. Mua nhiều VND đạt 6.2 tỷ, HUT, VCG, BCC đạt 2.6 tỷ, BVS đạt 1.4 tỷ. Bán ra ở một số mã như: AAA 2.3 tỷ, NDN 1.6 tỷ...

### HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
ACB	896.3	19.5	17,477.34	18.6	1.4	7.9%	0.5%
PVS	446.7	25.4	11,346.19	6.2	1.0	19.5%	6.9%
SQC	107.3	80.0	8,583.92	71.3	8.7	-11.7%	-8.6%
SHB	886.1	8.0	7,088.67	9.4	0.7	7.3%	0.5%
VCG	441.7	13.9	6,139.78	15.3	1.1	7.2%	1.8%
PVI	222.3	17.2	3,823.32	13.1	0.6	4.9%	1.6%
VNR	131.1	25.0	3,276.90	13.0	1.2	9.7%	4.0%
NTP	62.0	47.8	2,962.32	7.2	2.0	23.1%	13.5%
OCH	200.0	14.7	2,940.00	120.1	1.6	1.3%	0.7%
FIT	178.4	14.7	2,622.85	3.6	1.3	33.1%	24.0%

### HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVB	21.6	40.0	864.00	5.1	2.0	41.0	GIU
CMI	16.0	11.8	188.80	5.6	1.0	NA	TH.DOI
PVS	446.7	25.4	11,346.19	6.2	1.0	NA	TH.DOI
CEO	68.6	12.2	837.21	5.5	1.0	NA	TH.DOI
SCR	187.7	6.8	1,276.27	79.5	0.5	NA	TH.DOI
SHB	886.1	8.0	7,088.67	9.4	0.7	NA	TH.DOI

- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** Phó phòng Nghiên cứu Phân tích  
dangdth@vietinbanksc.com.vn
  
- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương** thuphuong@vietinbanksc.com.vn
  - Tổng hợp thông tin vĩ mô
  - Phân tích kỹ thuật
  - Nhận định, bình luận thị trường
  
- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** hangntt@vietinbanksc.com.vn
  - Ngân hàng
  - Dược phẩm
  - Phân bón
  - Nước giải khát
  
- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** nguyetva@vietinbanksc.com.vn
  - Cao su
  - Thủy sản
  - Dệt may
  - Mía đường
  
- ▶ **Lê Duy Hưng** hungld@vietinbanksc.com.vn
  - Bất động sản
  - Thép
  - Xây dựng
  
- ▶ **Nguyễn Quang Nghĩa** nghianq@vietinbanksc.com.vn
  - Dầu khí

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.